

Cà Mau, ngày 29 tháng 08 năm 2026

Ca Mau, August 29, 2026

**THƯ GIẢI TRÌNH
COMFORT LETTER**

(V/v: Biến động lợi nhuận sau thuế 6T đầu năm 2026 đã soát xét so với lũy kế)
(Re: Fluctuations in audited after tax profit in the first 6 months of 2026 compared to the cumulative)

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC.
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Dear: State Securities Commission.
Ha Noi Stock Exchange.**

Căn cứ vào thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Pursuant to Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Ministry of Finance guiding information disclosure on the securities market.

Công ty Cổ phần Camimex “Mã cổ phiếu: CMM” xin được giải trình chênh lệch LNST trên Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất 6t năm 2026 đã soát xét so với báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất quý 2 năm 2026 (lũy kế) như sau:

Camimex Joint Stock Company "Stock code: CMM" would like to explain the difference in net profit after tax on the separate financial statements and consolidated financial statements for 6 months of 2026 compared to the separate financial statements and the consolidated financial statements for second quarter 2026 (cumulative) as follows:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh báo cáo tài chính riêng 6T năm 2026 kiểm toán đã soát xét so với báo cáo tài chính riêng quý 2 năm 2026 (lũy kế):

Business results in the audited separate financial statements for the first 6 months of 2026 compared with the separate financial statements for the second quarter of 2026 (cumulative):

+ LNST 6T năm 2026 (BTC đã kiểm toán) : 15.933.716.201 đ

Net profit for 6 months of 2026 (audited financial statements) : 15.933.716.201 VND

+ LNST trên BTC quý 2.2026 lũy kế : 38.938.112.695 đ

Net profit on financial statements in the second quarter of 2026: 38.938.112.695 VND

+ Chênh lệch giảm 59,08% (23.004.396.494) đ

Giải trình nguyên nhân :

Explanation of the reasons:

- Giá vốn hàng bán tăng 3,03% tương ứng tăng 42.507 triệu đồng làm lợi nhuận gộp giảm 42.507 triệu đồng. Do tình hình kinh tế khó khăn, cơ cấu bán hàng thay đổi đồng thời nhu cầu thị trường có sự khác biệt về giá cả giữa hai kỳ.

- *The cost of goods sold increased by 3.03% an absolute rise of VND 42,507 million resulting in a corresponding VND 42,507 million decrease in gross profit. This was driven by challenging economic conditions, shifts in the sales mix, and variations in market demand and pricing between the two periods.*

- Chi phí hoạt động tài chính tăng 12.933 triệu đồng, do chi phí lãi vay, chênh lệch tỷ giá đánh giá lại gốc ngoại tệ.

- *Financial expenses increased by VND 12,933 million due to interest expenses and exchange rate differences arising from the revaluation of foreign currency principals.*

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 9,11% tương ứng giảm 3.393 triệu đồng, do điều chỉnh Chi phí.

- *Enterprise management expenses decreased by 9.11% (equivalent to a reduction of VND 3,393 million) due to an adjustment in expenses.*

- Lợi nhuận khác làm tăng LN 48 triệu đồng

- *Other income increased profit by VND 48 million.*

- Chi phí thuế TNDN giảm làm tăng LN 3.127 triệu đồng.

- *The decrease in corporate income tax expense increased profit by VND 3,127 million.*

2. Kết quả sản xuất kinh doanh báo cáo tài chính hợp nhất 6T năm 2026 kiểm toán đã soát xét so với báo cáo tài chính hợp nhất quý 2 năm 2026 (lũy kế):

Business results in the consolidated financial statements for the first 6 months of 2026 compared with the consolidated financial statements for the second quarter of 2026 (cumulative):

+ LNST 6T năm 2026 (BCTC hợp nhất đã kiểm toán) : 11.485.125.626 đ

Net profit for 6 months of 2026 (the audited consolidated financial statements)

: vnd 11,485,125,636.

+ LNST trên BCTC hợp nhất quý 2 năm 2026 lũy kế : 39.321.864.794 đ

Net profit after tax in the consolidated financial statements for second quarter 2026 cumulative

: vnd 39.321.864.794

+ Chênh lệch giảm 70,79%

Decreased of 70.79%

:(27.836.739.168) đ

:vnd (27.836.739.168)

Giải trình nguyên nhân :

Explanation of the reasons:

- Giá vốn hàng bán tăng 3,03 % tương ứng tăng 42.507 triệu đồng làm lợi nhuận gộp giảm 42.507 triệu đồng. Do tình hình kinh tế khó khăn, cơ cấu bán hàng thay đổi đồng thời nhu cầu thị trường có sự khác biệt về giá cả giữa hai kỳ.

- *The Cost of goods sold increased by 3.03% an absolute rise of VND 42,507 million resulting in a corresponding VND 42,507 million decrease in gross profit. This was driven by challenging economic conditions, shifts in the sales mix, and variations in market demand and pricing between the two periods.*

- Chi phí hoạt động tài chính tăng 8.036 triệu đồng, do chi phí lãi vay, chênh lệch tỷ giá đánh giá lại gốc ngoại tệ.

- *Financial expenses increased by VND 8,036 million due to loan interest expenses and exchange rate differences arising from the revaluation of foreign currency principals.*

- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 8,06% tương ứng giảm 3.393 triệu đồng, do điều chỉnh Chi phí.

- *Enterprise management expenses decreased by 8.06% a reduction of VND 3,393 million due to an adjustment in expenses.*

- Lợi nhuận khác làm tăng LN 48 triệu đồng

- *Other income increased profit by VND 48 million*

- Chi phí thuế TNDN giảm làm tăng LN 3.093 triệu đồng.

- *The decrease in corporate income tax expense boosted profit by VND 3,093 million.*

Công ty cổ phần Camimex thực hiện điều chỉnh một số bút toán Chi phí hoạt động tài chính, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí thuế TNDN... theo yêu cầu của công ty kiểm toán trong báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất 6T đã soát xét năm 2026.

Camimex Joint Stock Company makes adjustments to some entries for provisioning, administrative expenses, and corporate income tax expenses as required by the auditing company in the separate financial statements and the consolidated financial statements for 6 months reviewed in 2026.

Trân trọng!

Best regards!

CÔNG TY CỔ PHẦN CAMIMEX
CAMIMEX JOINT STOCK COMPANY
TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR

Nơi nhận/Recipient.

- Như Kính gửi/*As Dear;*
- Công bố thông tin/*Information disclosure.*
- Lưu văn thư, P.TCKT/*Document storage, Finance and accounting department*



Dặng Ngọc Sơn

